

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAK ĐOÀ**

Số: 1277/UBND-NL

V/v gửi Bộ hồ sơ mẫu  
hướng dẫn thực hiện ghi, lập  
hồ sơ đề nghị giải quyết các  
thủ tục hành chính liên quan  
đến lĩnh vực đất đai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đak Đoa, ngày 12 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân trong quá trình liên hệ với các cơ quan hành chính nhà nước đề nghị giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai;

Ủy ban nhân huyện gửi các Bộ hồ sơ mẫu về hướng dẫn thực hiện lập hồ sơ đề nghị giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai đến UBND các xã, thị trấn. Yêu cầu UBND các xã, thị trấn chỉ đạo Công chức địa chính – Xây dựng triển khai đến các thôn, làng, tổ dân phố và hướng dẫn nhân dân thực hiện.

Nhận được công văn này, yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên (gửi kèm Bộ hồ sơ mẫu);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực UBND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Trang TTĐT UBND huyện;
- Lưu: VT-NL.



**Mai Tấn Lợi**



# HỒ SƠ MẪU

1: HỒ SƠ CHUYỂN NHƯỢNG (MUA BÁN)

2: HỒ SƠ TẶNG CHO

3: HỒ SƠ CHUYỂN MỤC ĐÍCH PHẢI XIN PHÉP CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN.

4: HỒ SƠ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT LẦN ĐẦU (CẤP MỚI)





**GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

**Mã hồ sơ:**

(Liên: giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND HUYỆN ĐAK ĐOA. Số điện thoại: 02693 831029

Tiếp nhận hồ sơ của: NGUYỄN VĂN A 4629CN

Địa chỉ: H'Nol, Phường:

Số điện thoại: 090123456, . Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: 592 22. Thủ tục ĐKBĐ QSDĐ, quyền sở hữu TSGLVĐ trong trường hợp chuyển nhượng, CT, CTL, TK, TC, góp vốn bằng QSDĐ, quyền sở hữu TSGLVĐ; chuyển quyền SDĐ, QSHTSGLVĐ - NGUYỄN VĂN A

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;

Văn bản của các thành viên trong hộ gia đình sử dụng đất đồng ý chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình đã được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng hồ sơ: 1(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ: 11h01 ngày 22 tháng 07 năm 2019.

5. Ngày hẹn thực hiện nghĩa vụ tài chính: **31/7/2019**

6. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **ngày 05 tháng 08 năm 2019**

6. Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND HUYỆN ĐAK ĐOA

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: ..... Số thứ tự .....

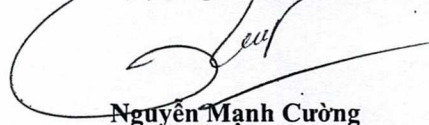
**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGUYỄN VĂN A 4629CN**

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

  
**Nguyễn Mạnh Cường**

**Ghi chú:**

- Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả được lập thành 2 liên; một liên chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và được lưu tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; một liên giao cho cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ;

- Cá nhân, tổ chức có thể đăng ký nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc tại nhà (trụ sở tổ chức) qua dịch vụ bưu chính.



(74400N) 4/14  
2009

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Chúng tôi gồm:

**BÊN CHUYỂN NHƯỢNG** (sau đây gọi tắt là Bên A):

\* Ông: **Nguyễn Yên**

Sinh năm: 1969

- CMND số: **230 416 930** Ngày cấp: **14/7/2015**;

Nơi cấp: **CA Gia Lai**

\* Bà: **Lê Thị Kim Liên**

Sinh năm: 1972

- CMND số: **230 425 930**; Ngày cấp: **30/8/2018**;

Nơi cấp: **CA Gia Lai**

- Cùng cư trú tại: thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

**BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG** (sau đây gọi tắt là Bên B) :

\* Ông: **Hà Văn Vinh**

Sinh năm: 1977

- CMND số: **230 909 714**; Ngày cấp: **28/7/2009**;

Nơi cấp: **CA Gia Lai**

\* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương**

Sinh năm: 1980

- CMND số: **230 636 364**; Ngày cấp: **5/8/2016**;

Nơi cấp: **CA Gia Lai**

- Cùng cư trú tại: thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

**ĐIỀU 1**

**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG**

Quyền sử dụng đất của bên A theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **BX 135153** được Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai cấp ngày **11/12/2014** (đăng ký thay đổi ngày **1/4/2019**), có đặc điểm như sau:

- Thửa đất số: **230**;

- Tờ bản đồ số: **74**;

- Địa chỉ thửa đất: làng Grek, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

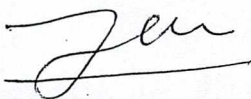
- Diện tích: **3630 m<sup>2</sup>** (Bằng chữ: Ba nghìn sáu trăm ba mươi mét vuông)

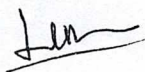
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng;

- Mục đích sử dụng đất: đất trồng cây lâu năm;

- Thời hạn sử dụng đất: 12/2054;

- Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.








**ĐIỀU 2**  
**CHUYỂN NHƯỢNG, GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ**  
**PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

1. Bảng Hợp đồng này bên A đồng ý chuyển nhượng cho bên B **toàn bộ** diện tích thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này;
2. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là: **30.000.000** đồng (*Bằng chữ: ba mươi triệu đồng Việt Nam*);
3. Phương thức thanh toán: Thanh toán một lần bằng tiền mặt (bằng tiền đồng Việt Nam);
4. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 2 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**ĐIỀU 3**  
**VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất chuyển nhượng nêu trên cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm ngay sau khi hợp đồng này được Công chứng.
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 4**  
**TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ**

Thuế thu nhập cá nhân liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.

Lệ phí, phí, thù lao công chứng liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp.


**ĐIỀU 5**  
**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 6**  
**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:
  - 1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
  - 1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
  - 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
    - a) Thửa đất nêu trên không có tranh chấp;
    - b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;
    - c) Thửa đất nêu trên chỉ được cấp một bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;







1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Việc giao kết hợp đồng này không nhằm mục đích tẩu tán tài sản, trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ về tài sản của mình đối với bên thứ ba;

1.6. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

## ĐIỀU 7

### ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.


**Bên A**

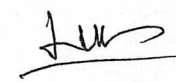
(Ký và ghi rõ họ tên)


**Bên B**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Chúng tôi đã đọc và đồng ý

  
Nguyễn Yên Yên

  
Lê Thị Kim Liên

  
Hà Văn Vinh  
Nguyễn Thị Thu Hiền

Ngón trỏ phải ông YÊN; Ngón trỏ phải bà LIÊN



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, Ngày 04 tháng 04 năm 2019( Bằng chữ: Ngày bốn, tháng tư, năm hai nghìn không trăm mười chín), tại Văn phòng công chứng Đak Đoa- số 152 Nguyễn Huệ, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

Tôi: *Nguyễn Minh Tuấn* - Công chứng viên, Văn phòng công chứng Đak Đoa

### CHỨNG NHẬN:

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

**BÊN CHUYỂN NHƯỢNG** (sau đây gọi tắt là Bên A):

- \* Ông: **Nguyễn Yên** Sinh năm: **1969**
- CMND số: **230 416 930** Ngày cấp: **14/7/2015**; Nơi cấp: **CA Gia Lai**
- \* Bà: **Lê Thị Kim Liên** Sinh năm: **1972**
- CMND số: **230 425 930**; Ngày cấp: **30/8/2018**; Nơi cấp: **CA Gia Lai**
- Cùng cư trú tại: thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

**BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG** (sau đây gọi tắt là Bên B) :

- \* Ông: **Hà Văn Vinh** Sinh năm: **1977**
- CMND số: **230 909 714**; Ngày cấp: **28/7/2009**; Nơi cấp: **CA Gia Lai**
- \* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương** Sinh năm: **1980**
- CMND số: **230 636 364**; Ngày cấp: **5/8/2016**; Nơi cấp: **CA Gia Lai**
- Cùng cư trú tại: thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng này;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc lại hợp đồng này, đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng đã ký, điểm chỉ vào hợp đồng này trước mặt tôi.

- Hợp đồng này được làm thành 04 bản chính (mỗi bản gồm 02 tờ, 04 trang) có giá trị pháp lý như nhau, giao cho:

+ Bên A 01 bản chính;

+ Bên B 02 bản chính;

+ Lưu tại Văn phòng Công chứng Đak Đoa 01 bản chính.

Số .....<sup>748</sup>....., quyền số: 06 VP/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN



ĐÃ THU PHÍ

*Nguyễn Minh Tuấn*

## GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt  Chuyển khoản Loại tiền: VND  USD  Khác:.....

Người nộp thuế: Nguyễn Thị Thu Hương (hà văn vinh)

Mã số thuế: 8340177577

Địa chỉ: Tân Bình, Xã Tân Bình

Quận/Huyện: Huyện Dak Doa

Tỉnh, TP: Tỉnh Gia Lai

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh, TP:

Đề nghị NHNo&amp;PTNT Việt Nam chi nhánh: NHNo Dak doa

Trích TK số:

Hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:

TK thu NSNN TK tạm thu TK thu hồi hoàn thuế GTGT 

vào tài khoản của KBNN: KBNN Dak Doa - Gia Lai

Tỉnh, TP: Tỉnh Gia Lai

Mở tại NH ủy nhiệm thu: NHNo Dak doa

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán nhà nước Thanh tra tài chính Thanh tra chính phủ Cơ quan có thẩm quyền khác 

Tên cơ quan quản lý thu: CHI CỤC THUẾ HUYỆN DAK DOA

STT	Phần dành cho người nộp thuế ghi				Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH Phối hợp thu/KBNN ghi		
	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã tiêu mục
1		04/2019	Lệ phí trước bạ nhà đất	181 500	181 500	757	2801
	Tổng cộng			181 500	181 500		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một trăm tám mươi một nghìn năm trăm đồng./.

**PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG GHI KHI HẠCH TOÁN:**

Mã CQ thu: 1056508

Nợ TK: 101101

Mã ĐBHC: 23714

Có TK: 5012203000016

**NGƯỜI NỘP TIỀN**

Ngày 16 tháng 04 năm 2019

Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng đơn vị

**NHNO DAK DOA**

Ngày 16 tháng 04 năm 2019

Thủ quỹ Kế toán trưởng

(Ghi chức danh, ký, họ tên và đóng dấu)

PHẠM THỊ TÚ TÂM A.T.C



Mẫu: C1-02/NS  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
84/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính)  
Mã hiệu: GLA162219  
Số: 2252982

## GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt  Chuyển khoản   
Loại tiền: VND  USD  Khác:.....

Người nộp thuế: **Nguyễn Yên** Mã số thuế: **8441598268**

Địa chỉ: **Thôn 2, Xã Tân Bình** Tỉnh, TP: **Tỉnh Gia Lai**  
Quận/Huyện: **Huyen Dak Doa**

Người nộp thay:  
Địa chỉ:  
Quận/Huyện: Tỉnh, TP:

Đề nghị NHNo&PTNT Việt Nam chi nhánh: **NHNo Dak doa** Trích TK số:

Hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:

TK thu NSNN  TK tạm thu  TK thu hồi hoàn thuế GTGT

vào tài khoản của KBNN: **KBNN Dak Doa - Gia Lai** Tỉnh, TP: **Tinh Gia Lai**

Mở tại NH ủy nhiệm thu: **NHNo Dak doa**

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán nhà nước  Thanh tra tài chính

Thanh tra chính phủ  Cơ quan có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: **CHI CUC THUE HUYEN DAK DOA**

STT	Phần dành cho người nộp thuế ghi					Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH Phối hợp thu/KBNN ghi	
	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã tiêu mục
1		04/2019	Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản	1 524 600	1 524 600	757	1006
	Tổng cộng			<b>1 524 600</b>	<b>1 524 600</b>		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm đồng./.

## PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu: 1056508

Nợ TK: 101101

Mã ĐBHC: 23714

Có TK: 5012203000016

NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày 16 tháng 04 năm 2019

Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng đơn vị

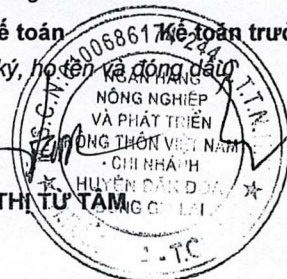
NHNO DAK DOA

Ngày 16 tháng 04 năm 2019

Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng

(Ghi chức danh, ký, họ tên và đóng dấu)

PHẠM THỊ TÚ TAM





## BẢNG KÊ NỘP THUẾ

Tiền mặt:  Chuyển khoản:   
Loại tiền: VND:  USD:  Khác:

Mã hiệu:.....

Số:.....

Người nộp thuế: **Nguyễn Thị Thu Hương (Hà Văn Vinh)**

Mã số thuế: **8340177577**

Địa chỉ: Thôn 2, Tân Bình

Quận/Huyện: Huyện Đak Đoa

Tỉnh/TP: Gia Lai

Người nộp thay:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh/TP:

Đề nghị NH/KBNN: ..... trích TK số: ..... hoặc thu tiền mặt

để nộp NSNN theo: TK thu NSNN  TK tạm thu  TK thu hồi hoàn thuế GTGT

Vào tài khoản của KBNN: Kho bạc Nhà nước Đak Đoa - Gia Lai

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán NN  Thanh tra CT

Thanh tra CP  CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Chi cục Thuế Huyện Đak Đoa

Thông tin về thửa đất:

Tỉnh/TP: Gia Lai

Quận/Huyện: Huyện Đak Đoa

Số thửa đất: 230

Xã/Phường: Xã HNoI

Số tờ bản đồ: 74

Địa chỉ: Làng Grek

STT	Số TK/Số QĐ/Số TB	Kỳ thuế/Ngày QĐ/Ngày TB	Nội dung khoản nộp NSNN	Số tiền (VNĐ)
1	LTB1960325-TK0002640/TB-CCT	10/04/2019	Lệ phí trước bạ nhà đất (Chương: 757, TM: 2801)	181.500
<b>Tổng cộng:</b>				<b>181.500</b>

**Bằng chữ: Một trăm tám mươi một ngàn năm trăm đồng**

### NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày 16 tháng 4 năm 2019

Người nộp  
tiền

Kế toán  
trưởng

Thủ trưởng  
đơn vị

*HÀ VĂN VINH*

### NGÂN HÀNG/KHO BẠC NN

Ngày 16 tháng 4 năm 2019

Người thực hiện giao dịch

*Nguyễn Thị Lợi Côn*





## BẢNG KÊ NỘP THUẾ

Mã hiệu:.....

Số:.....

Tiền mặt:  Chuyển khoản:   
Loại tiền: VND:  USD:  Khác:

Người nộp thuế: **Nguyễn Yên**

Mã số thuế: **8441598268**

Địa chỉ: Thôn 2, Tân Bình

Quận/Huyện: Huyện Đak Đoa

Tỉnh/TP: Gia Lai

Người nộp thay:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh/TP:

Đề nghị NH/KBNN: ..... trích TK số: ..... hoặc thu tiền mặt  
để nộp NSNN theo: TK thu NSNN  TK tạm thu  TK thu hồi hoàn thuế GTGT

Vào tài khoản của KBNN: Kho bạc Nhà nước Đak Đoa - Gia Lai

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán NN  Thanh tra CT

Thanh tra CP  CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Chi cục Thuế Huyện Đak Đoa

Thông tin về thửa đất:

Tỉnh/TP: Gia Lai

Quận/Huyện: Huyện Đak Đoa

Số thửa đất: 230

Xã/Phường: Xã HNol

Số tờ bản đồ: 74

Địa chỉ: Làng Grek

STT	Số TK/Số QĐ/Số TB	Kỳ thuế/Ngày QĐ/Ngày TB	Nội dung khoản nộp NSNN	Số tiền (VNĐ)
1	LTB1960325-TK0002641/TB-CCT	10/04/2019	Thuế TNCN nhà đất (Chương: 757, TM: 1006)	1.524.600
<b>Tổng cộng:</b>				<b>1.524.600</b>

**Bằng chữ: Một triệu năm trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm đồng**

**NGƯỜI NỘP TIỀN**

Ngày 16...tháng 4...năm 2019

Người nộp  
tiền

Kế toán  
trưởng

Thủ trưởng  
đơn vị

*H. A. N. O. U. V. I. F.*

**NGÂN HÀNG/KHO BẠC NN**

Ngày 16...tháng 4...năm 2019

Người thực hiện giao dịch

*Phạm Thị Bích Ngọc*

*Phạm Thị Bích Ngọc*



CỤC THUẾ TỈNH GIA LAI  
**CCT HUYỆN ĐAK ĐOÀ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: LTB1960325-TK0002640/TB-CCT

Đak Đoa, ngày 10 tháng 04 năm 2019

**THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT**

Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 1452 ngày 09/04/2019 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, hoặc căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ, CCT Huyện Đak Đoa thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất như sau:

**I. ĐỊNH DANH VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ**

- Tên chủ tài sản: **Nguyễn Thị Thu Hường (Hà Văn Vinh)**
- Mã số thuế (nếu có): **8340177577**
- Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền LPTB: **Thôn 2, Tân Bình**
- Đại lý thuế (nếu có):
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:

**II. ĐẶC ĐIỂM TÀI SẢN**

- Thửa đất số: **230** Tờ bản đồ số: **74**  
Số nhà: Đường phố: **Làng Grek**  
Thôn (ấp, bản, phum, sóc): Xã (phường): **Xã HNol**
- Loại đất: **Đất trồng cây lâu năm**
- Loại đường/khu vực:  
**Xã HNol/Các thôn còn lại.**
- Vị trí (1, 2, 3, 4...): **vitri\_3**
- Cấp nhà: Loại nhà:
- Hạng nhà:
- Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:
- Diện tích nhà, đất tính lệ phí trước bạ (m<sup>2</sup>)  
8.1 Đất: **3.630**  
8.2 Nhà (m<sup>2</sup> sàn nhà):
- Đơn giá một mét vuông sàn nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m<sup>2</sup>)  
9.1 Đất: **10.000**  
9.2 Nhà (theo giá xây dựng mới):

**III. LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ DO CƠ QUAN THUẾ TÍNH**

- Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng): **36.300.000**
  - Đất (8.1 x 9.1): **36.300.000**
  - Nhà (7 x 8.2 x 9.2):
- Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp (đồng): **181.500**  
*(Viết bằng chữ: Một trăm tám mươi một ngàn năm trăm đồng)*  
Nộp theo chương 757 loại ..... khoản ..... hạng ..... mục ..... tiểu mục 2801

3. Địa điểm nộp:

Agribank CN Đak Đoa hoặc Viettinbank CN Đak Đoa

4. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là ngày 09 tháng 05 năm 2019. Quá 30 ngày kể từ ngày ký thông báo của cơ quan thuế mà người nộp thuế chưa nộp thì mỗi ngày chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế.

5. Trường hợp miễn nộp lệ phí trước bạ:

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với CCT Huyện Đak Đoa theo số điện thoại: 0269 3831498, địa chỉ: 532 Nguyễn Huệ - TT Đak Đoa.

CCT Huyện Đak Đoa thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

**NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO  
NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

**CHI CỤC TRƯỞNG**

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ  
và đóng dấu (nếu có))



**Trần Kim Hùng**

**IV. PHÂN TÍNH TIỀN CHẬM NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ (dành cho cơ quan thu tiền):**

1. Số ngày chậm nộp lệ phí trước bạ so với thông báo của cơ quan thuế: .....

2. Số tiền chậm nộp lệ phí trước bạ (đồng): .....

Viết bằng chữ: .....

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỤC THUẾ TỈNH GIA LAI  
CCT HUYỆN ĐAK ĐOÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB1960325-TK0002641/TB-CCT

Đak Đoa, ngày 10 tháng 04 năm 2019

**THÔNG BÁO**

**Nộp thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân chuyển nhượng bất động sản**

Kính gửi: Ông/Bà/Tổ chức **Nguyễn Yên**

Mã số thuế: **8441598268**

Địa chỉ: **Thôn 2, Tân Bình**

Căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 1452 ngày 09/04/2019 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và tờ khai thuế thu nhập cá nhân của ông (bà) Nguyễn Yên, CCT Huyện Đak Đoa tính thuế và thông báo số tiền thuế thu nhập cá nhân ông (bà) phải nộp như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN**

1. Thửa đất số: **230**

Tờ bản đồ số: **74**

Số nhà, đường phố: **Làng Grek**

Phường/xã: **Xã HNol**

Quận/huyện: **Huyện Đak Đoa**

Tỉnh/thành phố: **Gia Lai**

2. Loại đất: **Đất trồng cây lâu năm**

3. Loại đường/ khu vực:

- **Xã Hnol - Các thôn còn lại.**

4. Vị trí (1, 2, 3, 4...):

- **vitri\_3**

5. Cấp nhà, loại nhà:

6. Hạng nhà:

7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:

8. Diện tích nhà, đơn giá một mét sàn nhà, giá trị nhà

8.1. Diện tích (m<sup>2</sup>):

8.2. Đơn giá (đồng/m<sup>2</sup>):

8.3. Tổng giá trị nhà (đồng):

Tài sản khác trên đất: **39.930.000**

9. Diện tích đất, đơn giá một mét vuông đất, giá trị đất

Loại đất [9.1]	Diện tích [9.2]	Đơn giá [9.3]	Giá trị đất [9.4 = 9.2 x 9.3]
Đất trồng cây lâu năm	3.630	10.000	36.300.000
<b>Tổng cộng [9.5]</b>	<b>3.630</b>		<b>36.300.000</b>

**II. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ**

1. Căn cứ xác định số thuế phải nộp:

1.1. Giá chuyển nhượng bất động sản: **30.000.000** đồng [A1]

1.2. Giá đất, giá tính lệ phí trước bạ nhà do UBND tỉnh quy định: **76.230.000** đồng [A2]

1.3. Thu nhập miễn thuế: **0** đồng [A3]

(Đối với cá nhân được miễn thuế theo Điều 4 Luật Thuế TNCN):

2. Cách xác định số thuế phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản

- Trường hợp 1:  $[A1] > [A2]$

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp =  $([A1]-[A3]) \times 2\% =$  x2%

- Trường hợp 2:  $[A1] < [A2]$

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp =  $([A2]-[A3]) \times 2\% =$  76.230.000 x2%

3. Cách xác định số thuế phải nộp với thừa kế, quà tặng là bất động sản

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp =  $([A2]-[A3] - 10.000.000) \times 10\% =$  x10%

4. Số tiền thuế TNCN phải nộp: 1.524.600 đồng

**(Bằng chữ: Một triệu năm trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm đồng)**

Nộp theo chương 757; tiêu mục 1006

Số thuế phải nộp của các đồng chủ sở hữu (nếu có):

Đơn vị: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số thuế phải nộp
-----	-----------	------------	------------------

5. Địa điểm nộp thuế

Agribank CN Đak Doa hoặc Viettinbank CN Đak Doa

6. Thời hạn nộp tiền chậm nhất không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo thuế.

Quá thời hạn nêu trên nếu ông (bà) chưa nộp đủ số tiền thuế theo thông báo này vào Ngân sách Nhà nước thì ông (bà) phải chịu nộp tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với CCT Huyện Đak Doa theo số điện thoại: 0269 3831498, địa chỉ: 532 Nguyễn Huệ - TT Đak Doa.

Cơ quan thuế thông báo để Ông/Bà được biết và thực hiện./

### NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO NỘP TIỀN

..... Ngày ..... tháng ..... năm .....

(Ký, ghi rõ họ tên)



CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Kim Hùng

### III. PHẦN XỬ LÝ PHẠT CHẠM NỘP TIỀN THUẾ (Cơ quan thu tiền thực hiện):

1. Số ngày chậm nộp tiền thuế so với ngày thông báo của cơ quan thuế

2. Số tiền chậm nộp tiền thuế

(Viết bằng chữ

..... Ngày ..... tháng ..... năm .....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT)

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG GIA LAI  
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI GIA LAI  
(CHI NHÁNH ĐAK ĐOÀ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....1452...../PCTTĐC

Đak Đoa, ngày .....9..... tháng .....4..... năm 2019

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Chi cục Thuế huyện Đak Đoa

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, MẶT NƯỚC, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIÊN VỚI ĐẤT**

- 1.1. Tên <sup>(1)</sup>: ..... Hồ Văn Linh .....
- 1.2. Địa chỉ <sup>(2)</sup>: ..... Phước, Tân Bình, Đak Đoa, Gia Lai .....
3. Số điện thoại liên hệ: ..... Email (nếu có): .....
- 1.4. Mã số thuế (nếu có): .....
- 1.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân <sup>(3)</sup>:  
Số .....; ngày cấp: ..... nơi cấp: .....
- 1.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính <sup>(4)</sup>: .....

**II. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIÊN VỚI ĐẤT**

- 2.1. Thông tin về đất
- 2.1.1. Thửa đất số: ..... 230 .....; Tờ bản đồ số: ..... 7A .....
- 2.1.2. Địa chỉ tại <sup>(5)</sup>: ..... làng Cerek, HXD ..... huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;
- 2.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:  
- Đường/đoạn đường/khu vực: ..... Vị trí thửa đất <sup>(6)</sup>: ..... VB .....
- Chiều sâu của thửa đất (nếu có): ..... m. Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có): ..... m.
- 2.1.4. Diện tích thửa đất: ..... 2620 ..... m<sup>2</sup>  
- Diện tích sử dụng chung: ..... m<sup>2</sup>. Diện tích sử dụng riêng: ..... 2620 ..... m<sup>2</sup>  
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: ..... m<sup>2</sup>  
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): ..... m<sup>2</sup>  
- Diện tích đất trong hạn mức: ..... m<sup>2</sup>  
- Diện tích đất ngoài hạn mức: ..... m<sup>2</sup>  
- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: ..... m<sup>2</sup>
- 2.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: ..... NON .....
- 2.1.6. Mục đích sử dụng đất <sup>(7)</sup>: ..... CLN .....
- Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: .....
- 2.1.7. Thời hạn sử dụng đất:  
- Ổn định lâu dài   
- Có thời hạn: ..... năm. Từ ngày ..... / ..... / ..... đến ngày: ..... / ..... / .....
- Gia hạn ..... năm. Từ ngày ..... / ..... / ..... đến ngày: ..... / ..... / .....
- 2.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: ..... / ..... / .....
- 2.1.9. Chuyển hình thức sử dụng đất <sup>(8)</sup>:  
- Hình thức đang sử dụng: .....
- Hình thức sau khi chuyển: .....
- 2.1.10. Giá đất:  
- Giá đất cụ thể <sup>(9)</sup>: .....
- Giá trúng đấu giá: .....
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất <sup>(10)</sup>: .....

- 2.1.11. Giấy tờ về quyền sử dụng đất <sup>(11)</sup>: .....
- 2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác
- 2.2.1. Loại nhà ở, công trình: .....; cấp hạng nhà ở, công trình: .....
- 2.2.2. Diện tích xây dựng: .....m<sup>2</sup>;
- 2.2.3. Diện tích sàn xây dựng: .....m<sup>2</sup>;
- 2.2.4. Diện tích sở hữu chung: .....m<sup>2</sup>; Diện tích sở hữu riêng: .....m<sup>2</sup>;
- 2.2.5. Kết cấu: .....; Số tầng nổi: .....; Số tầng hầm: .....
- 2.2.5. Nguồn gốc: .....
- 2.2.6. Năm hoàn công: .....năm.
- 2.2.7. Thời hạn sở hữu đến: ..... năm.

**III. THÔNG TIN CỤ THỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM, THUÊ ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC, THUÊ MẶT NƯỚC**

- 3.1. Đối với thuê đất xây dựng công trình ngầm
- Diện tích thuê đất xây dựng công trình ngầm: ..... m<sup>2</sup>;
- Giá đất cụ thể tính tiền thuê đất của phần diện tích đất xây dựng công trình ngầm <sup>(12)</sup>: .....
- 3.2. Đối với thuê đất có mặt nước
- Diện tích đất: .....m<sup>2</sup>;
- Diện tích mặt nước: .....m<sup>2</sup>;
- Giá đất cụ thể tính tiền thuê đất của phần diện tích đất <sup>(13)</sup>: .....
- 3.3. Đối với thuê mặt nước
- a) Vị trí mặt nước:
- b) Diện tích mặt nước thuê: .....m<sup>2</sup>;
- c) Mục đích sử dụng mặt nước: .....m<sup>2</sup>;
- d) Thời hạn thuê mặt nước: .....năm. Từ ngày ..... đến ngày: .....
- đ) Hình thức thuê mặt nước: Trả tiền thuê hàng năm  Trả tiền thuê một lần

**IV. THÔNG TIN VỀ ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG, GHI NỢ, ƯU ĐÃI VỀ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VÀ CÁC KHOẢN ĐƯỢC TRỪ VÀO TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TIỀN THUÊ ĐẤT (nếu có)**

- 4.1. Đối với trường hợp đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất và chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (đăng ký biến động)
- 4.1.1. Loại biến động: .....
- 4.1.2. Loại tài sản biến động: .....
- 4.2. Ghi nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ).
- Đối tượng ghi nợ: .....
- Loại nghĩa vụ được ghi nợ: .....
- 4.3. Miễn, giảm nghĩa vụ tài chính
- Đối tượng miễn, giảm: .....
- Loại nghĩa vụ được miễn, giảm: .....
- 4.4. Các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp
- Tên của khoản được trừ: .....

**V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO <sup>(14)</sup>**

GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Huân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  
**QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

**Ông: Plũi**

Năm sinh: 1982, CMND số: 230 749 938

Địa chỉ thường trú: Làng Grek, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

**Bà: Chhanh**

Năm sinh: 1984,

Địa chỉ thường trú: Làng Grek, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

BX 135153

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan  
có thẩm quyền

01/14/2019

Người sử dụng đất ông Nguyễn Yên thay đổi năm sinh từ 1962 thành 1969; theo văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số chứng thực 08 quyền số 01-SCT/HD, GD; theo hồ sơ số 001374.TĐ.029./.



27/14/2019

Chuyển nhượng cho ông Hà Văn Vinh, sinh năm 1977, CMND số 230909714 và bà Nguyễn Thị Thù Hương, sinh năm 1980, CMND số 230636364, địa chỉ tại thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; theo hồ sơ số 001944.CN.049./.



Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 3 7 2 3 1 4 0 0 0 4 6 8

TB 09/13/2  
4

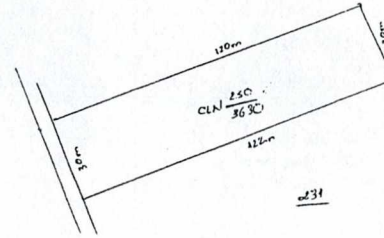
**Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**1. Thửa đất:**

- a) Thửa đất số: 230, tờ bản đồ số: 74
- b) Địa chỉ: Làng Grek, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai
- c) Diện tích: 3630,0 m<sup>2</sup>, (bằng chữ: Ba nghìn sáu trăm ba mươi phẩy không mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: riêng: 3630,0 m<sup>2</sup>; chung: không m<sup>2</sup>
- đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- e) Thời hạn sử dụng: Đến tháng 12/2054
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất

- 2. Nhà ở: -/-
- 3. Công trình xây dựng khác: -/-
- 4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- 5. Cây lâu năm: -/-
- 6. Ghi chú: Không.

**III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**



Đak Đoa, ngày 11 tháng 12 năm 2014  
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA

PHÓ CHỦ TỊCH  
  
PHÓ CHỦ TỊCH

**IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận**

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
05/01/2015 chuyển nhượng cho ông: Nguyễn Yên, SN: 1962, vợ là Lê Thị Kim Liên, SN: 1972, CMND: 230425930, địa chỉ: thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, diện tích: 3630 m <sup>2</sup> , loại đất: đất trồng cây lâu năm, tại thửa đất 230, tờ bản đồ: 74, theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 144 được UBND xã H'Nol chứng thực ngày 16/12/2014	PHÓ GIÁM ĐỐC  PHÒNG QUẢN LÝ VÀ MÔI TRƯỜNG VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT HUYỆN ĐAK ĐOA TỈNH GIA LAI Phạm Ngọc Hân



**GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

**Mã hồ sơ:**

(Liên: giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND HUYỆN ĐAK ĐOÀ. Số điện thoại: 02693 831029

Tiếp nhận hồ sơ của: NGUYỄN VĂN A

Địa chỉ: H'Nol, Phường:

Số điện thoại: 090123456, . Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: 592 22. Thủ tục ĐKBĐ QSDĐ, quyền sở hữu TSGLVĐ trong trường hợp chuyển nhượng, CT, CTL, TK, TC, góp vốn bằng QSDĐ, quyền sở hữu TSGLVĐ; chuyển quyền SDĐ, QSHTSGLVĐ - NGUYỄN VĂN A

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;

Văn bản của các thành viên trong hộ gia đình sử dụng đất đồng ý chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình đã được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng hồ sơ: 1(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ: 11h01 ngày 22 tháng 07 năm 2019.

5. Ngày hẹn thực hiện nghĩa vụ tài chính: **31/7/2019**

6. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **ngày 05 tháng 08 năm 2019**

6. Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND HUYỆN ĐAK ĐOÀ

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: ..... Số thứ tự .....

**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGUYỄN VĂN A**

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Mạnh Cường**

**Ghi chú:**

- Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả được lập thành 2 liên; một liên chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và được lưu tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; một liên giao cho cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ;

- Cá nhân, tổ chức có thể đăng ký nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc tại nhà (trụ sở tổ chức) qua dịch vụ bưu chính.



039.6014215

ĐKAT A 1812  
2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Chúng tôi gồm:

**BÊN TẶNG CHO** (sau đây gọi là bên A):

\* Ông: **HNIN**

Sinh năm: 1978

- CMND số: 230 655 080; Ngày cấp: 26/9/2018;

Nơi cấp: CA Gia Lai

\* Bà: **PŌI**

Sinh năm: 1982

- CMND số: 230 655 081; Ngày cấp: 26/9/2018;

Nơi cấp: CA Gia Lai

- Cùng cư trú tại: làng Sól, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

**BÊN NHẬN TẶNG CHO** (sau đây gọi tắt là Bên B) :

\* Ông: **H NI**

Sinh năm: 1999

- CMND số: 231 182 949; Ngày cấp: 5/3/2014;

Nơi cấp: CA Gia Lai

- Cư trú tại: làng Sól, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất theo các thỏa thuận sau đây:

**ĐIỀU 1**

**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO**

Quyền sử dụng đất của bên A theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 772770 được Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai cấp ngày 26/12/2017, có đặc điểm như sau:

- Thửa đất số: 55 ;

- Tờ bản đồ số: 96;

- Địa chỉ thửa đất: làng Sól, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

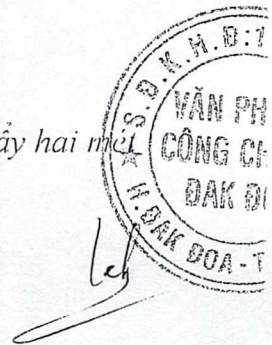
- Diện tích: 10466,2 m<sup>2</sup> (Bằng chữ: mười nghìn bốn trăm sáu mươi sáu phẩy hai mét vuông);

- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng;

- Mục đích sử dụng đất: đất trồng cây lâu năm;

- Thời hạn sử dụng: 1/7/2064;

- Nguồn gốc sử dụng: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất.



*HNIN*  
HNIN

*H NI*  
HNIN

PŌI

**ĐIỀU 2**  
**VIỆC TẶNG CHO, GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Bằng Hợp đồng này bên A đồng ý tặng cho bên B toàn bộ thửa đất nêu tại Điều 1 của hợp đồng này;

2. Bên A có nghĩa vụ giao quyền sử dụng đối với thửa đất đã tặng cho nêu trên cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm ngay sau khi hợp đồng này được công chứng.

3. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 3**  
**TRÁCH NHIỆM NỢ THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ**

Thuế, phí, lệ phí và thù lao công chứng liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp.

**ĐIỀU 4**  
**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 5**  
**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

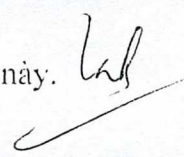
a) Thửa đất nêu trên không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất nêu trên không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

c) Quyền sử dụng đất nêu trên chỉ được cấp một bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Việc giao kết hợp đồng này không nhằm mục đích tẩu tán tài sản, trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ về tài sản của mình đối với bên thứ ba;

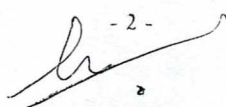
1.6. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này. 

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

  
H.N.T

- 2 -

  
H.N.T

P.Đ.T

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất:

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc:

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này

## ĐIỀU 6


### ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

**Bên A**

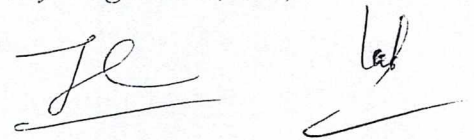
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chúng tôi đã đọc và đồng ý

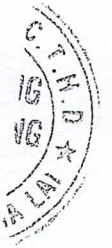
  
Hnin  
Pôi

**Bên B**

(Ký và ghi rõ họ tên)

  
Hoi

Ngón trở phải ông HNIN; Ngón trở phải bà PÔI



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 14 tháng 02 năm 2019 (Bằng chữ: Ngày mười bốn, tháng hai, năm hai nghìn không trăm mười chín). Tại Văn phòng Công chứng Đắk Đoa - số 152 Nguyễn Huệ - thị trấn Đắk Đoa - huyện Đắk Đoa - tỉnh Gia Lai;

Tôi:

*Nguyễn Văn Trạch*

- Công chứng viên. Văn phòng công chứng Đắk Đoa

### CHỨNG NHẬN

- Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

**BÊN TẶNG CHO** (sau đây gọi là bên A):

\* Ông: **HNIN**

Sinh năm: 1978

- CMND số: 230 655 080; Ngày cấp: 26/9/2018;

Nơi cấp: CA Gia Lai

\* Bà: **PÔI**

Sinh năm: 1982

- CMND số: 230 655 081; Ngày cấp: 26/9/2018;

Nơi cấp: CA Gia Lai

- Cùng cư trú tại: làng Sól, xã H'Nol, huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai .

**BÊN NHẬN TẶNG CHO** (sau đây gọi tắt là Bên B) :

\* Ông: **H NI**

Sinh năm: 1999

- CMND số: 231 182 949; Ngày cấp: 5/3/2014;

Nơi cấp: CA Gia Lai

- Cư trú tại: làng Sól, xã H'Nol, huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai .

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng này;

- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc lại hợp đồng này, đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng đã ký, điền chỉ vào hợp đồng này trước mặt tôi.

- Hợp đồng này được làm thành 04 bản chính (mỗi bản gồm 02 tờ, 04 trang), có giá trị pháp lý như nhau:

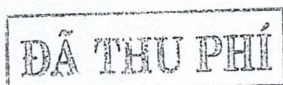
+ Bên A 01 bản chính;

+ Bên B 02 bản chính;

+ 01 bản chính lưu tại Văn phòng Công chứng Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai.

Số .....*343*....., quyển số: 06 VP/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN



*Nguyễn Văn Trạch*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tôi là:

\* Ông: **H NI**

Sinh năm: **1999**

- CMND số: **231 182 949**; Ngày cấp: **5/3/2014**;

Nơi cấp: **CA Gia Lai**

- Cư trú tại: làng Sol, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai .

Bằng văn bản này, tôi ủy quyền cho:

\* Bà: **TONH**

Sinh năm: **1990**

- CMND số: **230 843 153**; Ngày cấp: **31/8/2007**;

Nơi cấp: **CA Gia Lai**

- Cư trú tại: xã Glar, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai:

NỘI DUNG ỦY QUYỀN

- Bà **TONH** được quyền thay mặt và nhân danh tôi (**H NI**) liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục nhận tặng cho đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **CL 772770** được Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai cấp ngày **26/12/2017**.

- Mọi ý kiến và quyết định của bà **TONH** được xem là ý kiến và quyết định của tôi (**HNI**).

- Trong phạm vi ủy quyền, bà **TONH** được quyền lập, ký tên trên các giấy tờ; thực hiện quyền và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

\* **Thời hạn ủy quyền:** kể từ khi giấy ủy quyền này được công chứng cho đến khi bà **TONH** thực hiện xong công việc ủy quyền hoặc việc ủy quyền này chấm dứt theo quy định của pháp luật.


\* **Thù lao ủy quyền:** Ủy quyền không có thù lao

\* **Tôi cam đoan:**

- Trước khi ký giấy ủy quyền này, chúng tôi chưa lập bất kỳ văn bản nào để ủy quyền cho người khác thực hiện những nội dung đã nêu trong giấy ủy quyền này;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi đã ủy quyền và ký tên dưới đây./.

Người ủy quyền  
(ký, ghi rõ họ tên)

  
H NI



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, Ngày 14 tháng 02 năm 2019 (Bằng chữ: Ngày mười bốn, tháng hai, năm hai nghìn không trăm mười chín). tại Văn phòng công chứng Đak Đoa - số 152 Nguyễn Huệ, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, Tỉnh Gia Lai.

Tôi: *Nguyễn Văn Bình* - Công chứng viên, Văn phòng công chứng Đak Đoa

### CHỨNG NHẬN :

- Giấy ủy quyền này được lập và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật bởi:
    - \* Ông: **H N I** Sinh năm: **1999**
    - CMND số: **231 182 949**; Ngày cấp: **5/3/2014**; Nơi cấp: **CA Gia Lai**
    - Cư trú tại: làng Sơl, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai .
    - Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết văn bản này;
    - Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết văn bản có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
    - Mục đích, nội dung của văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
    - Các bên giao kết đã đọc lại văn bản này, đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong văn bản đã ký vào văn bản này trước mặt tôi.
  - Giấy ủy quyền này được làm thành 03 bản chính (mỗi bản chính gồm 01 tờ. 02 trang) có giá trị pháp lý như nhau, giao cho:
    - + Người ủy quyền 02 bản chính;
    - + Lưu tại Văn phòng công chứng Đak Đoa 01 bản chính.
- Số:.....*10*....., quyền số 06 VP/CC-SCC/HGD.

ĐÃ THU PHÍ

CÔNG CHỨNG VIÊN



(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT)

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG GIA LAI  
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI GIA LAI  
(CHI NHÁNH ĐAK ĐOÀ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....584...../PCTTĐC

Đak Đoa, ngày ..20.. tháng ..2.. năm 2019

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Chi cục Thuế huyện Đak Đoa

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, MẶT NƯỚC, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

1.1. Tên <sup>(1)</sup>: .....H. Ni.....  
 1.2. Địa chỉ <sup>(2)</sup>: .....Quang Sơn, H. Núi, Đak Đoa, Gia Lai.....  
 3. Số điện thoại liên hệ: ..... Email (nếu có): .....  
 1.4. Mã số thuế (nếu có): .....  
 1.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân <sup>(3)</sup>:  
 Số .....; ngày cấp: ..... nơi cấp .....  
 1.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính <sup>(4)</sup>: .....

**II. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

**2.1. Thông tin về đất**  
 2.1.1. Thửa đất số: .....55.....; Tờ bản đồ số: .....th.....  
 2.1.2. Địa chỉ tại <sup>(5)</sup>: .....Quang Sơn, H. Núi..... huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;  
 2.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:  
 - Đường/đoạn đường/khu vực: ..... Vị trí thửa đất <sup>(6)</sup>: .....V.T.3.....  
 - Chiều sâu của thửa đất (nếu có): ..... m. Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có): ..... m.  
 2.1.4. Diện tích thửa đất: .....1046.6, 2..... m<sup>2</sup>  
 - Diện tích sử dụng chung: ..... m<sup>2</sup>. Diện tích sử dụng riêng: .....1046.6, 2..... m<sup>2</sup>  
 - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: ..... m<sup>2</sup>  
 - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): ..... m<sup>2</sup>  
 - Diện tích đất trong hạn mức: ..... m<sup>2</sup>  
 - Diện tích đất ngoài hạn mức: ..... m<sup>2</sup>  
 - Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: ..... m<sup>2</sup>  
 2.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: .....N.T.C.....  
 2.1.6. Mục đích sử dụng đất <sup>(7)</sup>: .....CLN.....  
 Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: .....  
 2.1.7. Thời hạn sử dụng đất:  
 - Ôn định lâu dài   
 - Có thời hạn: ..... năm. Từ ngày ...../...../..... đến ngày: ...../...../.....  
 - Gia hạn ..... năm. Từ ngày ...../...../..... đến ngày: ...../...../.....  
 2.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: ...../...../.....;  
 2.1.9. Chuyển hình thức sử dụng đất <sup>(8)</sup>:  
 - Hình thức đang sử dụng: .....  
 - Hình thức sau khi chuyển: .....  
 2.1.10. Giá đất:  
 - Giá đất cụ thể <sup>(9)</sup>: .....  
 - Giá trúng đấu giá: .....  
 - Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất <sup>(10)</sup>: .....

2.1.11. Giấy tờ về quyền sử dụng đất <sup>(11)</sup>: .....

**2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác**

2.2.1. Loại nhà ở, công trình: .....; cấp hạng nhà ở, công trình: .....

2.2.2. Diện tích xây dựng: .....m<sup>2</sup>;

2.2.3. Diện tích sàn xây dựng: .....m<sup>2</sup>;

2.2.4. Diện tích sở hữu chung: .....m<sup>2</sup>; Diện tích sở hữu riêng: .....m<sup>2</sup>;

2.2.5. Kết cấu: .....; Số tầng nổi: .....; Số tầng hầm: .....

2.2.5. Nguồn gốc: .....

2.2.6. Năm hoàn công: .....năm.

2.2.7. Thời hạn sở hữu đến: ..... năm.

**III. THÔNG TIN CỤ THỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM, THUÊ ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC, THUÊ MẶT NƯỚC**

**3.1. Đối với thuê đất xây dựng công trình ngầm**

- Diện tích thuê đất xây dựng công trình ngầm: ..... m<sup>2</sup>;

- Giá đất cụ thể tính tiền thuê đất của phần diện tích đất xây dựng công trình ngầm <sup>(12)</sup>: .....

**2.2. Đối với thuê đất có mặt nước**

- Diện tích đất: .....m<sup>2</sup>;

- Diện tích mặt nước: .....m<sup>2</sup>;

- Giá đất cụ thể tính tiền thuê đất của phần diện tích đất <sup>(13)</sup>: .....

**3.3. Đối với thuê mặt nước**

a) Vị trí mặt nước:

b) Diện tích mặt nước thuê: .....m<sup>2</sup>;

c) Mục đích sử dụng mặt nước: .....m<sup>2</sup>;

d) Thời hạn thuê mặt nước: .....năm. Từ ngày .....đến ngày: .....

đ) Hình thức thuê mặt nước: Trả tiền thuê hàng năm  Trả tiền thuê một lần

**IV. THÔNG TIN VỀ ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG, GHI NỢ, ƯU ĐÃI VỀ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VÀ CÁC KHOẢN ĐƯỢC TRỪ VÀO TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TIỀN THUÊ ĐẤT (nếu có)**

**4.1. Đối với trường hợp đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất và chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (đăng ký biến động)**

4.1.1. Loại biến động: .....

4.1.2. Loại tài sản biến động: .....

**4.2. Ghi nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ)**

- Đối tượng ghi nợ: .....

- Loại nghĩa vụ được ghi nợ: .....

**4.3. Miễn, giảm nghĩa vụ tài chính**

- Đối tượng miễn, giảm: .....

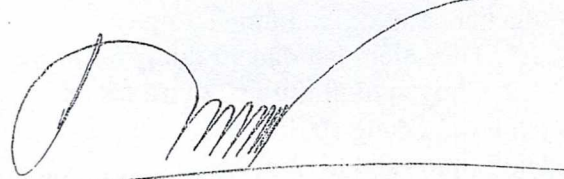
- Loại nghĩa vụ được miễn, giảm: .....

**4.4. Các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp**

Tên của khoản được trừ: .....

**V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO <sup>(14)</sup>**

GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Huân

CỤC THUẾ TỈNH GIA LAI  
CCT HUYỆN ĐAK ĐOÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB1960325-TK0001314/TB-CCT

Đak Đoa, ngày 22 tháng 02 năm 2019

**THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT**

Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 584 ngày 20/02/2019 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, hoặc căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ, CCT Huyện Đak Đoa thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất như sau:

**I. ĐỊNH DANH VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ**

1. Tên chủ tài sản: **HNI**
2. Mã số thuế (nếu có): **8571069730**
3. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền LPTB: **Làng Sol, Hnol**
4. Đại lý thuế (nếu có):
5. Mã số thuế:
6. Địa chỉ:

**II. ĐẶC ĐIỂM TÀI SẢN**

1. Thửa đất số: **55** Tờ bản đồ số: **96**  
Số nhà: Đường phố: **Làng Sol**  
Thôn (ấp, bản, phum, sóc): Xã (phường): **Xã HNol**
2. Loại đất: **Đất trồng cây lâu năm**
3. Loại đường/khu vực:  
**Xã Hnol/Các thôn còn lại.**
4. Vị trí (1, 2, 3, 4...): **vitri\_3**
5. Cấp nhà: Loại nhà:
6. Hạng nhà:
7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:
8. Diện tích nhà, đất tính lệ phí trước bạ (m<sup>2</sup>)  
8.1 Đất: **10.466,2**  
8.2 Nhà (m<sup>2</sup> sàn nhà):
9. Đơn giá một mét vuông sàn nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m<sup>2</sup>)  
9.1 Đất: **10.000**  
9.2 Nhà (theo giá xây dựng mới):

**III. LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ DO CƠ QUAN THUẾ TÍNH**

1. Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng): **104.662.000**
  - 1.1. Đất (8.1 x 9.1): **104.662.000**
  - 1.2. Nhà (7 x 8.2 x 9.2):
2. Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp (đồng): **0**  
**(Viết bằng chữ: Không đồng)**

Nộp theo chương 757 loại ..... khoản ..... hạng ..... mục ..... tiểu mục 2801

3. Địa điểm nộp:

Agribank CN Đak Đoa hoặc Viettinbank CN Đak Đoa

4. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là ngày 25 tháng 03 năm 2019. Quá 30 ngày kể từ ngày ký thông báo của cơ quan thuế mà người nộp thuế chưa nộp thì mỗi ngày chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế.

5. Trường hợp miễn nộp lệ phí trước bạ: Nhà, đất nhận thừa kế hoặc là quà tặng giữa: Vợ với chồng; cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi; cha chồng, mẹ chồng với con dâu; cha vợ, mẹ vợ với con rể; ông nội, bà nội với cháu nội; ông ngoại, bà ngoại với cháu ngoại; anh, chị, em ruột với nhau nay được CQNN có thẩm quyền cấp GCN quyền SDD, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. (Khoản 10, Điều 09, Nghị định 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016)

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với CCT Huyện Đak Đoa theo số điện thoại: 0269 3831498, địa chỉ: 532 Nguyễn Huệ - TT Đak Đoa.

CCT Huyện Đak Đoa thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

**NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO  
NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

ngày ..... tháng ..... năm .....

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ  
và đóng dấu (nếu có))

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Trần Kim Hùng**

**IV. PHÂN TÍNH TIỀN CHẬM NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ (dành cho cơ quan thu tiền):**

1. Số ngày chậm nộp lệ phí trước bạ so với thông báo của cơ quan thuế: .....

2. Số tiền chậm nộp lệ phí trước bạ (đồng): .....

Viết bằng chữ: .....

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỤC THUẾ TỈNH GIA LAI  
CCT HUYỆN ĐAK ĐOÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB1960325-TK0001315/TB-CCT

Đak Đoa, ngày 22 tháng 02 năm 2019

### THÔNG BÁO

#### Nộp thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân chuyển nhượng bất động sản

Kính gửi: Ông/Bà/Tổ chức **HNI**

Mã số thuế: **8571069730**

Địa chỉ: **Làng Sól, Hnol**

Căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 584 ngày 20/02/2019 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và tờ khai thuế thu nhập cá nhân của ông (bà) HNI, CCT Huyện Đak Đoa tính thuế và thông báo số tiền thuế thu nhập cá nhân ông (bà) phải nộp như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN

1. Thừa đất số: **55**

Tờ bản đồ số: **96**

Số nhà, đường phố: **Làng Sól**

Phường/xã: **Xã HNol**

Quận/huyện: **Huyện Đak Đoa**

Tỉnh/thành phố: **Gia Lai**

2. Loại đất: **Đất trồng cây lâu năm**

3. Loại đường/ khu vực:

- **Xã Hnol - Các thôn còn lại.**

4. Vị trí (1, 2, 3, 4...):

- **vitri\_3**

5. Cấp nhà, loại nhà:

6. Hạng nhà:

7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:

8. Diện tích nhà, đơn giá một mét sàn nhà, giá trị nhà

8.1. Diện tích (m<sup>2</sup>):

8.2. Đơn giá (đồng/m<sup>2</sup>):

8.3. Tổng giá trị nhà (đồng):

9. Diện tích đất, đơn giá một mét vuông đất, giá trị đất

Loại đất [9.1]	Diện tích [9.2]	Đơn giá [9.3]	Giá trị đất [9.4 = 9.2 x 9.3]
Đất trồng cây lâu năm	10.466,2	10.000	104.662.000
<b>Tổng cộng [9.5]</b>	<b>10.466,2</b>		<b>104.662.000</b>

#### II. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Căn cứ xác định số thuế phải nộp:

1.1. Giá chuyển nhượng bất động sản: **0** đồng [A1]

1.2. Giá đất, giá tính lệ phí trước bạ nhà do UBND tỉnh quy định: **104.662.000** đồng [A2]

1.3. Thu nhập miễn thuế: **104.662.000** đồng [A3]

(Đối với cá nhân được miễn thuế theo Điều 4 Luật Thuế TNCN): Nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản giữa cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; Nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản giữa cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ

2. Cách xác định số thuế phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản

- Trường hợp 1:  $[A1] > [A2]$

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp =  $([A1]-[A3]) \times 2\% =$  x2%

- Trường hợp 2:  $[A1] < [A2]$

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp =  $([A2]-[A3]) \times 2\% =$  x2%

3. Cách xác định số thuế phải nộp với thừa kế, quà tặng là bất động sản

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp =  $([A2]-[A3] - 10.000.000) \times 10\% =$  0 x10%

4. Số tiền thuế TNCN phải nộp: 0 đồng

(Bằng chữ: Không đồng)

Nộp theo chương 757; tiêu mục 1006

Số thuế phải nộp của các đồng chủ sở hữu (nếu có):

Đơn vị: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số thuế phải nộp
-----	-----------	------------	------------------

5. Địa điểm nộp thuế

Agribank CN Đak Đoa hoặc Viettinbank CN Đak Đoa

6. Thời hạn nộp tiền chậm nhất không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo thuế.

Quá thời hạn nêu trên nếu ông (bà) chưa nộp đủ số tiền thuế theo thông báo này vào Ngân sách Nhà nước thì ông (bà) phải chịu nộp tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với CCT Huyện Đak Đoa theo số điện thoại: 0269 3831498, địa chỉ: 532 Nguyễn Huệ - TT Đak Đoa.

Cơ quan thuế thông báo để Ông/Bà được biết và thực hiện./

NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO NỘP TIỀN

..... Ngày ..... tháng ..... năm .....  
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHI CỤC TRƯỞNG



Trần Kim Hùng

III. PHẢN XỬ LÝ PHẠT CHẬM NỘP TIỀN THUẾ (Cơ quan thu tiền thực hiện):

1. Số ngày chậm nộp tiền thuế so với ngày thông báo của cơ quan thuế .....

2. Số tiền chậm nộp tiền thuế .....

(Viết bằng chữ .....

..... Ngày ..... tháng ..... năm .....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



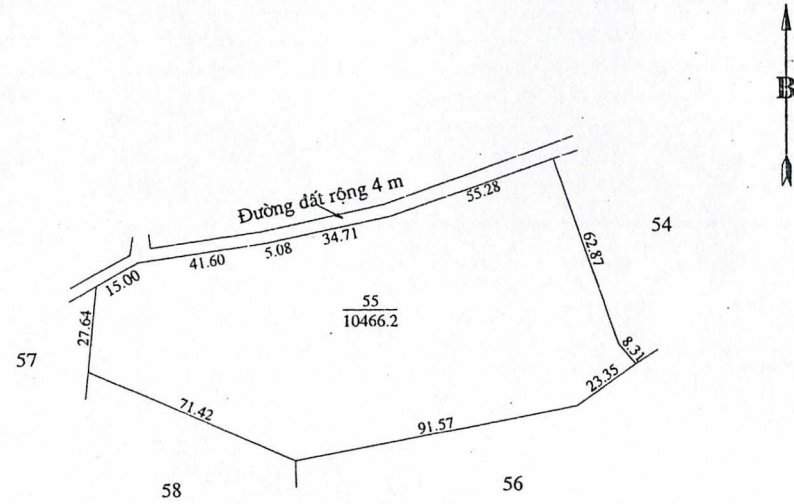
## II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

### 1. Thừa đất:

- Thừa đất số: 55, tờ bản đồ số: 96
- Địa chỉ: Làng Sól, xã HNól, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai
- Diện tích: 10466.2 m<sup>2</sup>, (bằng chữ: Mười nghìn bốn trăm sáu mươi sáu phẩy hai mét vuông)
- Hình thức sử dụng: riêng 10466.2 m<sup>2</sup>
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: Đến 01/7/2064
- Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất

- Nhà ở: -/-
- Công trình xây dựng khác: -/-
- Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- Cây lâu năm: -/-
- Ghi chú: Không

## III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



## IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
<p>06/31/2019</p> <p>Tặng cho ông HNI, sinh năm 1999, CMND số 231182949, địa chỉ tại làng Sól, xã HNól, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; theo hồ sơ số 000774.TA.018./...</p>	<p>CHỦ TỊCH HUYỆN ĐAK ĐOA</p> <p>PHÓ CHỦ TỊCH</p> <p>Trần Ngọc Tuấn</p>

Đak Đoa, Ngày 06 tháng 12 năm 2018

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA



CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng

Số vào sổ cấp GCN: CH01143

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN  
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT  
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

**Ông: Hnin**

Sinh năm: 1978, Số CMND: 230655080

Địa chỉ thường trú: Làng Sol, xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

**Bà: Pôi**

Sinh năm: 1982, Số CMND: 230655081

Địa chỉ thường trú: Làng Sol, xã H Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

CL 772770

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan  
có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 3 7 1 4 1 7 0 0 1 1 4 3

12/2/17 lal



**GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

**Mã hồ sơ:**

(Liên: giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND HUYỆN ĐAK ĐOA. Số điện thoại: 02693 831029

Tiếp nhận hồ sơ của: NGUYỄN VĂN A 4629CM-H

Địa chỉ: Đăk Krong, Phường:

Số điện thoại: 0912345678, . Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: 592\_4\_2(Đã sửa Có thuế) Hồ sơ chuyển mục đích thuộc trường hợp phải thực hiện việc tách thửa(30 ngày) - NGUYỄN VĂN A 4629CM-H

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

Đơn xin phép chuyển mục đích sử dụng đất.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

2. Số lượng hồ sơ: 1(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 30 ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ: 11h06 ngày 22 tháng 07 năm 2019.

5. Ngày hẹn thực hiện nghĩa vụ tài chính: **19/8/2019**

6. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **ngày 02 tháng 09 năm 2019**

6. Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND HUYỆN ĐAK ĐOA

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: ..... Số thứ tự .....

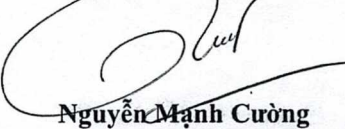
**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGUYỄN VĂN A 4629CM-H**

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

  
**Nguyễn Mạnh Cường**

**Ghi chú:**

- Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả được lập thành 2 liên; một liên chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và được lưu tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; một liên giao cho cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ;

- Cá nhân, tổ chức có thể đăng ký nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc tại nhà (trụ sở tổ chức) qua dịch vụ bưu chính.



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đak Đoa, ngày 13. tháng 5. năm 2019.

**ĐƠN XIN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT**

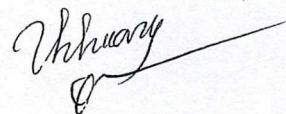
*Kính gửi:* Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa

- Ông (bà): ...HOÀNG THỊ HƯƠNG..... Năm sinh: ...1989.....  
CMND số: .2.30.7.84.3.76., ngày cấp: 31.1.7/20.06.....; nơi cấp: C/A. Gia. Lai..
- Địa chỉ thường trú liên hệ: Lũng...Kấp.,...Xã...Kon. Gang.,...huyện...Đak. Đoa...  
...tỉnh...Gia. Lai.....
- Địa chỉ thửa đất: Thôn 5, xã Đak Krong, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai...  
Thửa đất số: .2.70.....; Tờ bản đồ số: ...34.....
- Diện tích (m<sup>2</sup>) .....50m<sup>2</sup>.....80m<sup>2</sup>.....
- Để sử dụng vào mục đích: ...Xây nhà ở.....
- Thời hạn sử dụng: ...Lâu dài.....
- Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đầy đủ, đúng hạn.

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trên, nếu có gì sai tôi sẽ chịu xử lý theo quy định của pháp luật./.

Các cam kết khác (nếu có): .....

Người làm đơn  
(Ký và ghi rõ họ tên)



Hoàng Thị Hương



## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép bà Hoàng Thị Thương được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn thuộc thôn 5, xã Đak Krong, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ – CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ – CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT – BTNMT ngày 2/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Xét đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại tờ trình số. *892* /TTr-TNMT, ngày. *30*...tháng. *5*...năm 2019, về việc xin phê duyệt hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Cho phép bà Hoàng Thị Thương - cư trú tại làng Kóp, xã Kon Gang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai chuyển mục đích sử dụng diện tích 80 m<sup>2</sup> tại thửa đất số 274; tờ bản đồ 34; thuộc thôn 5, xã Đak Krong, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai từ loại đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn; thời hạn sử dụng đất: lâu dài.

Nghĩa vụ tài chính: Nợ tiền sử dụng đất.

*(Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo trích lục bản đồ địa chính do VPĐKĐĐ chi nhánh huyện Đak Đoa lập ngày 24/5/2019).*

**Điều 2.** Giao cho Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Gia Lai – chi nhánh huyện Đak Đoa có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:

- Hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện việc ghi nợ nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

- Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa.

- Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành việc ghi nợ nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

- Chính lý hồ sơ địa chính.


**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Giám đốc VPĐKĐĐ tỉnh Gia Lai – chi nhánh huyện Đak Đoa, Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện, Chủ tịch UBND xã Đak Krong, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và chủ sử dụng đất có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh;
- Lưu VT-KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng



**II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**1. Thửa đất:**

- a) Thửa đất số: 270, tờ bản đồ số: 34
- b) Địa chỉ: Thôn 5, xã Đak Krong, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai
- c) Diện tích: 530,6m<sup>2</sup>, (bằng chữ: năm trăm ba mươi phẩy sáu mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- e) Thời hạn sử dụng: Đến tháng 7/2051
- g) Nguồn gốc sử dụng: Được tặng cho đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

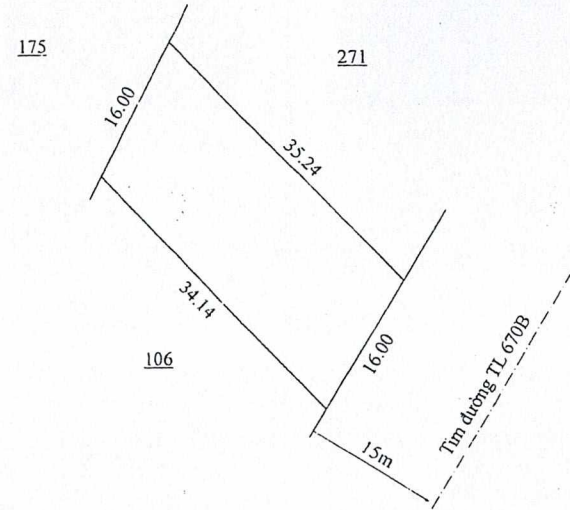
3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: Không.

**III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**



Gia Lai, ngày 28 tháng 5 năm 2019  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH GIA LAI  
QUẢN LÝ GIẤY ĐÓNG



PHÓ GIÁM ĐỐC

Huỳnh Minh Sở

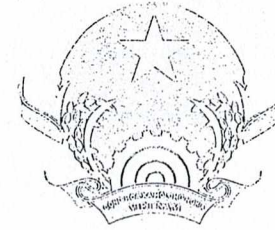
**IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận**

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
01/7/2019 Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm thành đất ở theo Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 của UBND huyện Đak Đoa, diện tích 80 m <sup>2</sup> thửa đất số 274. Theo hồ sơ số 3008.CMD. Diện tích còn lại 450.6 m <sup>2</sup> , số thửa 275. <i>hinh</i>	 Trần Thị Kim Tuyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan  
có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  
**QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

**I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Bà: Hoàng Thị Hương**

Năm sinh: 1989, CMND số: 230784376

Địa chỉ thường trú: Làng Kóp, xã Kon Gang, huyện Đak Doa, tỉnh Gia Lai.

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



CP 985319







160/8

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
TÁCH THỪA ĐẤT, HỢP THỪA ĐẤT**

Kính gửi: UBND huyện Đắk Đoa.....

**PHÂN GIỚI CỦA NGƯỜI  
NHẬN HỒ SƠ**

Vào sổ tiếp nhận  
hồ sơ số.....quyển.....  
Ngày...../...../.....  
Người nhận hồ sơ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**I. KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT**

(Xem kỹ hướng dẫn ở cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã viết)

**1. Người sử dụng đất:**

1.1. Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa): HOÀNG THỊ HƯƠNG.....

CMND số: 230.784.376..... Năm sinh: 1989.....

Tên.....

CMND số:..... Năm sinh:.....

**1.2. Địa chỉ:**

Làng Kép, xã Kon Gang, huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai.....

**2. Đề nghị tách, hợp thửa đất như sau:**

2.1. Đề nghị tách thành..... 02..... thửa đất đối với thửa đất dưới đây:

a) Thửa đất số: 270.....; b) Tờ bản đồ số: 34.....

c) Địa chỉ thửa đất: Thôn 5, Xã Đắk Krông, huyện Đắk Đoa..... huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia

d) Số phát hành Giấy chứng nhận:

C.P. 985.319.....

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS 01315.....; ngày cấp: 08/1/2019

đ) Diện tích sau khi tách thửa:

Thửa thứ nhất: 450,6 m<sup>2</sup>; Thửa thứ hai: 80 m<sup>2</sup>; Thửa thứ.....

Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ.....

Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ.....

Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ.....

Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ.....

Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ.....

Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ..... m<sup>2</sup>; Thửa thứ.....



**GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

**Mã hồ sơ:**

(Liên: giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND HUYỆN ĐAK ĐOÀ. Số điện thoại: 02693 831029

Tiếp nhận hồ sơ của: NGUYỄN VĂN A 4631CG-H

Địa chỉ: Tân Bình , Phường:

Số điện thoại: 0987654321 , . Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: 592\_13.Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - NGUYỄN VĂN A 4631CG-H

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04/ĐK

Giấy tờ về quyền được sử dụng đất

2. Số lượng hồ sơ: 1(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 45 ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ: 11h10 ngày 22 tháng 07 năm 2019.

5. Ngày hẹn thực hiện nghĩa vụ tài chính: **21/8/2019**

6. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **ngày 23 tháng 09 năm 2019**

6. Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND HUYỆN ĐAK ĐOÀ

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: ..... Số thứ tự .....

**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGUYỄN VĂN A 4631CG-H**

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Mạnh Cường**

**Ghi chú:**

- Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả được lập thành 2 liên; một liên chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và được lưu tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; một liên giao cho cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ;

- Cá nhân, tổ chức có thể đăng ký nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc tại nhà (trụ sở tổ chức) qua dịch vụ bưu chính.





Ông bà cha mẹ tôi chú nghĩa Việt Nam  
Độc lập Tự do Hạnh Phúc

Chàng sang nghĩa đất nước  
Kính gửi UBND xã Tân Hưng  
Hàng kính gửi Ban nhân dân thôn Đa  
Lâm thôn xã Tân Hưng tỉnh Thừa Thiên Huế  
3 xã Tân Hưng Thuận Tân Hòa Tân L

Hiện nay tôi có 1 miếng đất vườn ở  
Vị địa điểm gần đình xã Tân Hưng xã  
Tân Hưng nghĩa xã Tân Hưng thôn Đa L  
Xã Tân Hưng Thuận Tân Hòa Tân L

Điền tích đất ở hiện đang mới điền  
cải long là 20 mét chừa lại 20 mét ở  
đầu đất

Giá trị giá trị Nguyễn Thị So  
Đang gộp ba xã  
Nghi gộp với xóm  
Đã gộp với xã Tân Hưng (Bát  
Đã lấy số tiền là 3.500.000 đồng) (Bát  
Nam Nam nghĩa xã Tân Hưng thôn Đa  
Lâm xã Tân Hưng Thuận Tân Hòa Tân L  
Kính gửi Ủy ban Nhân dân xã Tân Hưng

Cho Ky Ba - Ngo Thi Thue  
Aust gwen  
"New man au for the truck  
at night. phieuim

Ngay toi lam don may - kinh de ghe  
Ban phat don don ba ve 913NO xa lam  
Binh chuy thuc  
For xin Thom that can be

May 24-7-2002  
Nguyen Lam Tin

Pham Duy Lam  
Lam

XAT NTHN  
see the bag mixing that was  
egg then put in the bag  
: Lam tin, ca dung, ban  
in a bag's through the cap  
up of

Chau on, Ngay 25/07/2002

Pham Lam

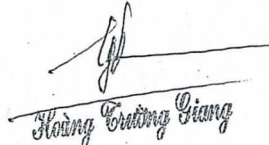
Ngay: 25-07-02


# HỒ SƠ MẪU

## HIỆY HIỂN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

At tu dien hien cap... quyen su dung dat... quyen so huu nha o va tai san khac gan lien voi dat...  
 quy d... doi theo chuy... To Ng... chuy... 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ...  
 kinh... kinh... kinh... kinh...

(Phải nêu rõ có đủ hay không đủ điều kiện cấp GCN, lý do và căn cứ pháp lý áp dụng; trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền nhà ở thì phải xác định rõ diện tích đất ở được công nhận và căn cứ pháp lý)

ngày 20/1/2019  
 Người kiểm tra  
 (Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)  
  
 Hoàng Trường Giang

ngày 20/1/2019  
 Giám đốc  
 (Ký tên, đóng dấu)  
  
 Phạm Ngọc Hoàn

### Hướng dẫn:

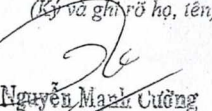
- Cá nhân ghi họ tên, năm sinh, số giấy CMND; hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông" (hoặc "Hộ bà") sau đó ghi họ tên, năm sinh, số giấy chứng minh nhân dân (nếu có) của hai vợ chồng chủ hộ (người có chung quyền sử dụng đất của hộ). Tổ chức ghi tên và quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư (gồm tên và số, ngày ký, cơ quan ký văn bản). Cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch, số và ngày cấp, nơi cấp hộ chiếu. Trường hợp nhiều chủ cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên các chủ đó vào danh sách kèm theo)
- Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp giấy hoặc đề nghị cấp chung một GCN nhiều thửa đất nông nghiệp thì tại dòng đầu của điểm 3 mục I chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa vào danh sách kèm theo (Mẫu 04c/ĐK).
- Ghi cụ thể: Được Nhà nước giao có thu tiền hay giao không thu tiền hay cho thuê trả tiền một lần hay thuê trả tiền hàng năm... nguồn gốc khác
- Ghi cụ thể: Nhà ở riêng lẻ, căn hộ chung cư, văn phòng, nhà xưởng, nhà kho,...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Khai gửi: UB.NĐ... Huyện... Tỉnh...

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬP HỒ SƠ

2766 li-V  
 Vào sổ tiếp nhận  
 hồ sơ số:  
 Ngày 20/1/2019  
 Người nhập hồ sơ  
 (Ký và ghi rõ họ, tên)  
  
 Nguyễn Mạnh Cường

### I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ (Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa): NGUYỄN VĂN CHINH Năm sinh: 1951  
 CMND số: 2302.38.5.34  
 Tên: NGÔ THỊ HUIE Năm sinh: 1963  
 CMND số: 2309.09.8.14

1.2. Địa chỉ thường trú (1): T.ôn.3... xã Tân Bình... huyện... Tỉnh Gia Lai

2. Đề nghị:	- Đăng ký QSDĐ <input checked="" type="checkbox"/>	Đăng ký quyền quản lý đất <input type="checkbox"/>	(Đánh dấu ✓ vào ô trống lựa chọn)
	- Cấp GCN đối với đất <input type="checkbox"/>	Cấp GCN đối với tài sản trên đất <input type="checkbox"/>	

3. Thửa đất đăng ký (2):

3.1. Thửa đất số: 282; 3.2. Tờ bản đồ số: 6  
 3.3. Địa chỉ tại: T.ôn.3... xã Tân Bình... huyện... Tỉnh Gia Lai  
 3.4. Diện tích: 202,1 m<sup>2</sup>; sử dụng chung: m<sup>2</sup>; sử dụng riêng: m<sup>2</sup>  
 3.5. Sử dụng vào mục đích: QNT... t... CN... từ thời điểm:  
 3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất:  
 3.7. Nguồn gốc sử dụng (3): Nhận chuyển nhượng năm 2012  
 3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số..., của..., nội dung quyền sử dụng...

4. Tài sản gắn liền với đất (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)

4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:

a) Loại nhà ở, công trình<sup>(4)</sup>: .....

b) Diện tích xây dựng: ..... (m<sup>2</sup>);

c) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác): .....

d) Sở hữu chung: ..... m<sup>2</sup>, sở hữu riêng: ..... m<sup>2</sup>;

đ) Kết cấu: .....; e) Số tầng: .....

g) Thời hạn sở hữu đến: .....

(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)

4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:	4.3. Cây lâu năm:
a) Loại cây chủ yếu: .....	a) Loại cây chủ yếu: .....
b) Diện tích: ..... m <sup>2</sup> ;	b) Diện tích: ..... m <sup>2</sup> ;
c) Nguồn gốc tạo lập:	c) Sở hữu chung: ..... m <sup>2</sup> ;
- Tự trồng rừng: <input type="checkbox"/>	Sở hữu riêng: ..... m <sup>2</sup> ;
- Nhà nước giao không thu tiền: <input type="checkbox"/>	d) Thời hạn sở hữu đến: .....
- Nhà nước giao có thu tiền: <input type="checkbox"/>	
- Nhận chuyển quyền: <input type="checkbox"/>	
- Nguồn vốn trồng, nhận quyền: ..... <input type="checkbox"/>	
d) Sở hữu chung: ..... m <sup>2</sup> ;	
Sở hữu riêng: ..... m <sup>2</sup> ;	
đ) Thời hạn sở hữu đến: .....	

5. Những giấy tờ nộp kèm theo: .....

6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:

Đề nghị khác: .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Gia Lai, ngày 20 tháng 12 năm 2018.

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Chữ  
Nguyễn Văn Chính.

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN<sup>5</sup>

(Xác nhận đối với trường hợp hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở, trừ trường hợp mua nhà, đất của tổ chức đầu tư xây dựng nhà ở để bán)

1. Nội dung kê khai cơ với hiện trạng:  
Đúng hiện trạng sử dụng đất

2. Nguồn gốc sử dụng đất:  
Nhận chuyển quyền của Ủy ban Phan Duy Tân

3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký:  
24/17/2002

4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất:  
Nhà ở gia đình xây năm 2007

5. Tình trạng tranh chấp về đất đai, tài sản gắn liền với đất:  
Không tranh chấp

6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng:  
Phù hợp quy hoạch sử dụng đất

7. Nội dung khác:

Tân Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2019  
Công chức địa chính  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

ngày 25 tháng 3 năm 2019  
TR. Ủy ban nhân dân  
Chủ tịch  
(Ký, ghi rõ họ, tên; đóng dấu)

Chữ  
Trần Thanh Trừng

Chữ  
Bùi Thị Mỹ Dung

(Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì không xác nhận các nội dung tại các điểm 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Mục này; đăng ký riêng về đất đai thì không xác nhận nội dung Điểm 4; đăng ký riêng tài sản thì không xác nhận nội dung Điểm 2 và Điểm 3 mục này)